

SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU
VỰC TRIỆU HẢI

Số: 125/QĐ-BVTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 20 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai quyết toán ngân sách năm 2023 của
Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TRIỆU HẢI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 05/TB-SYT ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc quyết toán năm 2023, đơn vị Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải.

QUYẾT ĐỊNH:

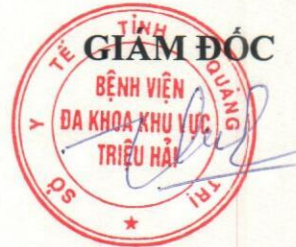
Điều 1. Ban hành quyết định công khai Quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải (Quyết toán chi tiết kèm theo) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Giao cho Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Tài chính-Kế toán thuộc Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Lưu :VT, KT.



Lê Thanh Dương

Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải

Chương: 423

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2023

(Kèm theo Quyết định số 125/QĐ-BVTH ngày 20/6/2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
1	Lệ phí			
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại			
1	Chi sự nghiệp			
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính			
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
1	Lệ phí			
2	Phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	1,974,536,908	1,974,536,908	
I	Nguồn ngân sách trong nước	1,974,536,908	1,974,536,908	
1	Chi quản lý hành chính	27,540,000	27,540,000	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	27,540,000	27,540,000	
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	1,946,996,908	1,946,996,908	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			

2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1,946,996,908	1,946,996,908	
II	Nguồn vốn viện trợ			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			